NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
ĐÔNG NAM Á

Lưu UHY

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/12/2022

ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Tháng 05 năm 2023

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/12/2022	6 - 12
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/12/2022	13 - 14

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (gọi tắt là "Ngân hàng") đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán (gọi tắt là "Báo cáo tình hình sử dụng vốn").

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng đã điều hành Ngân hàng tại thời điểm lập Báo cáo này gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên	*Chức vụ*	*Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/từ nhiệm*
Ông Lê Văn Tần	Chủ tịch HĐQT	
Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực	
Bà Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch thường trực - Thành viên HĐQT chuyên trách	
Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch	
Ông Hoàng Minh Tân	Thành viên	
Ông Bùi Trung Kiên	Thành viên	
Bà Ngô Thị Nhài	Thành viên độc lập HĐQT	
Ông Mathew Nevil Welch	Thành viên độc lập HĐQT	Từ ngày 21/04/2022

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ và tên	*Chức vụ*	*Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/từ nhiệm*
Ông Faussier Loic Michel Marc	Tổng Giám đốc	Từ ngày 03/01/2023
Ông Lê Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc thường trực	
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Vũ Đình Khoán	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	
Bà Trần Thị Thanh Thủy	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc	
Bà Đặng Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Võ Long Nhi	Phó Tổng Giám đốc	

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY BÁO CÁO

Đến ngày lập Báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng cho rằng không có sự kiện nào có thể làm thay đổi các số liệu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn của Ngân hàng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng tại ngày lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn là Ông Lê Văn Tần - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Lê Văn Tần đã ủy quyền cho Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh là Phó Tổng Giám đốc ký Báo cáo tình hình sử dụng vốn theo Giấy ủy quyền số 144/2023/UQ-NĐDTPL ngày 08 tháng 03 năm 2023.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tình hình sử dụng vốn kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 - "Cơ sở trình bày báo cáo tình hình sử dụng vốn".

Trong việc lập báo cáo này cũng như toàn bộ các chỉ tiêu khác về tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu nói chung, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu trong việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn nhằm hạn chế rủi ro và gian lận;
- Lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng vốn của các trái phiếu do Ngân hàng phát hành ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo này tuân thủ các quy định pháp lý hiện hành về việc chào bán, giao dịch, cũng như tình hình sử dụng vốn của các trái phiếu. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản cũng như khả năng trả nợ trái phiếu của Ngân hàng và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Ngân hàng sử dụng hết nguồn tiền huy động từ phát hành trái phiếu cho mục đích giải ngân các khoản cho vay khách hàng cá nhân và doanh nghiệp theo đúng mục đích phát hành của trái phiếu đã công bố. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 - "Cơ sở trình bày báo cáo tình hình sử dụng vốn".

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

Nguyễn Ngọc Quỳnh
Phó Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2023

Số: 493 /2023/UHY-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (gọi tắt là "Ngân hàng"), được lập ngày 30/05/2023, trình bày từ trang 06 đến trang 14. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 (gọi tắt là "Báo cáo tình hình sử dụng vốn") bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được đối với các trái phiếu và bản Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được đối với các trái phiếu.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Như được trình bày tại Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc từ trang 02 tới trang 04, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn được áp dụng của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á đã được lập và trình bày, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ với Thuyết minh số 2 - "Cơ sở trình bày báo cáo tình hình sử dụng vốn" của Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không nhằm phủ nhận ý kiến kiểm toán trên, chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng vốn đến Thuyết minh số 2.3 - Mục đích sử dụng báo cáo tình hình sử dụng vốn: Báo cáo này được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ các đợt chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước và ra thị trường quốc tế đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31/12/2022. Báo cáo tình hình sử dụng vốn này chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho các bên liên quan theo quy định tại Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 và Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Vấn đề khác

Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng vốn huy động từ các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
UHY
MSDN: 0102021062
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Lê Quang Nghĩa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:
3660-2021-112-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2023

Bùi Minh Đức
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:
5586-2021-112-1

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/12/2022

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung

1.1	Tên trái phiếu	Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
1.2	Loại trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm
1.3	Hình thức phát hành (i)	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành/ Bán trực tiếp cho nhà đầu tư
1.4	Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam (VND)
1.5	Hình thức trái phiếu	Phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
1.6	Mệnh giá	1.000.000.000 đồng
1.7	Phương thức trả lãi	Định kỳ - Cuối kỳ
1.8	Kỳ hạn trả lãi	Định kỳ 12 tháng/lần; 1 năm/lần
1.9	Tổ chức lưu ký, quản lý và thanh toán (ii)	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội/Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT/Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN
1.10	Tổ chức tư vấn phát hành (ii)	Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội/Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT/Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN
1.11	Tổ chức đại lý phát hành (iii)	Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam/ Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội/ Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT/ Công ty Cổ phần Chứng khoán HDB/ Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI
1.12	Danh sách các Hợp đồng thế chấp/cầm cố tài sản đảm bảo	Không có
1.13	Phương án trả nợ gốc/lãi trái phiếu đối với các khoản trái phiếu đến hạn	- Thanh toán lãi Trái phiếu: Lãi thu được từ các lĩnh vực mà SeABank dự kiến giải ngân từ nguồn vốn phát hành trái phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các chi phí sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái phiếu cho nhà đầu tư. - Thanh toán gốc Trái phiếu: SeABank sẽ sử dụng nguồn tiền từ (i) huy động vốn từ nền kinh tế và (ii) lợi nhuận kinh doanh của SeABank để thanh toán gốc Trái phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc thanh toán trước hạn Trái phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

1. Thông tin chung (tiếp)

(i) **Hình thức phát hành:**

STT	Mã trái phiếu	Quy định pháp luật
1	SEABOND14.24-003, SEABOND14.25-005	Phát hành riêng lẻ theo phương thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư theo quy định tại Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp
2	Các mã trái phiếu còn lại	Phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành hoặc bán trực tiếp cho nhà đầu tư theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

(ii) **Tổ chức tư vấn phát hành, đăng ký, lưu ký và quản lý đối với trái phiếu phát hành riêng lẻ**: Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Tổ chức tư vấn phát hành, đăng ký, lưu ký và quản lý
1	SEABOND14.24-003, SEABOND14.25-005	Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN
2	SSBH2227005	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
3	Các mã trái phiếu còn lại	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

(iii) **Tổ chức đại lý phát hành đối với trái phiếu phát hành riêng lẻ**: Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Tổ chức đại lý phát hành
1	SSBH2124004, SSBH2124005, SSBH2124006, SSBH2124007, SSBH2124008, SSBH2225002	Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam
2	SSBH2124015, SSBH2227005	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
3	SSBH2124009	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
4	SSBH2124016	Công ty Cổ phần Chứng khoán HDB
5	SSBH2224003	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI
6	Các mã trái phiếu còn lại	Bán trực tiếp cho nhà đầu tư

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/12/2022 (TIẾP)

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

2. Thông tin cụ thể về từng mã trái phiếu

STT	Mã Trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	KL phát hành	KL còn lưu hành	Tổng giá trị phát hành (VND)	Tổng dư nợ tại 31/12/2022 (VND)	Tổng gốc vay đã thanh toán (VND)	Tổng lãi vay đã thanh toán (VND)
1	SEABOND14.24-003	10 Năm 1 ngày	27/12/2014	28/12/2024	400	400	400.000.000.000	400.000.000.000	-	262.000.000.000
2	SEABOND14.25-005	10 Năm 1 ngày	31/12/2014	01/01/2025	500	500	500.000.000.000	500.000.000.000	-	302.500.000.000
3	SSBLH2124001	3 Năm	30/08/2021	30/08/2024	500	500	500.000.000.000	500.000.000.000	-	20.500.000.000
4	SSBL2124002	3 Năm	08/09/2021	08/09/2024	1.000	1.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	41.000.000.000
5	SSBL2124003	3 Năm	09/09/2021	09/09/2024	700	700	700.000.000.000	700.000.000.000	-	28.700.000.000
6	SSBH2124004	3 Năm	07/10/2021	07/10/2024	500	500	500.000.000.000	500.000.000.000	-	20.500.000.000
7	SSBH2124005	3 Năm	14/10/2021	14/10/2024	500	500	500.000.000.000	500.000.000.000	-	20.500.000.000
8	SSBH2124006	3 Năm	26/10/2021	26/10/2024	750	750	750.000.000.000	750.000.000.000	-	28.500.000.000
9	SSBH2124007	3 Năm	27/10/2021	27/10/2024	750	750	750.000.000.000	750.000.000.000	-	28.500.000.000
10	SSBH2124008	3 Năm	08/11/2021	08/11/2024	500	500	500.000.000.000	500.000.000.000	-	18.500.000.000
11	SSBH2124009	3 Năm	09/11/2021	09/11/2024	1.000	1.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	37.000.000.000
12	SSBL2124010	3 Năm	09/11/2021	09/11/2024	200	200	200.000.000.000	200.000.000.000	-	7.400.000.000
13	SSBL2124011	3 Năm	10/11/2021	10/11/2024	200	200	200.000.000.000	200.000.000.000	-	7.400.000.000
14	SSBL2124012	3 Năm	11/11/2021	11/11/2024	100	100	100.000.000.000	100.000.000.000	-	3.700.000.000
15	SSBL2123013	18 Tháng	14/12/2021	14/06/2023	500	500	500.000.000.000	500.000.000.000	-	16.000.000.000
16	SSBL2124014	3 Năm	15/12/2021	15/12/2024	700	700	700.000.000.000	700.000.000.000	-	25.200.000.000
17	SSBH2124015	3 Năm	16/12/2021	16/12/2024	1.000	1.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	36.000.000.000
18	SSBH2124016	3 Năm	22/12/2021	22/12/2024	1.000	1.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	37.000.000.000
19	SSBH2225002	3 Năm	05/05/2022	05/05/2025	500	500	500.000.000.000	500.000.000.000	-	-
20	SSBH2224003	2 Năm	12/05/2022	12/05/2024	199	199	199.000.000.000	199.000.000.000	-	-
21	SSBL2225004	3 Năm	08/06/2022	08/06/2025	300	300	300.000.000.000	300.000.000.000	-	-
22	SSBH2227005	5 Năm	08/09/2022	08/09/2027	750	750	750.000.000.000	750.000.000.000	-	-
	Tổng cộng						**12.549.000.000.000**	**12.549.000.000.000**		**940.900.000.000**

II. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt như sau:

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành (VND)	Mục đích sử dụng vốn	Văn bản phê duyệt
1	SEABOND14.24-003	400.000.000.000	- Nâng cao năng lực tài chính và tăng khả năng huy động nguồn vốn trung - dài hạn từ các tổ chức tài chính, kinh tế và dân cư để cấp tín dụng theo định hướng phát triển của SeABank. - Tăng trưởng, phát triển ổn định và chủ động nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững. - Đa dạng hóa các công cụ huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank, đa dạng hóa công cụ tài chính cho thị trường tiền tệ trong thời gian tới. - Tăng quy mô cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. - Tăng cường quảng bá hình ảnh SeABank trên thị trường tài chính.	(i) Nghị quyết số 1273/2014/NQ-HĐQT ngày 13/10/2014 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc thông qua việc phát hành trái phiếu của SeABank
2	SEABOND14.25-005	500.000.000.000		
3	SSBLH2124001	500.000.000.000	- Tăng quy mô vốn hoạt động của SeABank, cụ thể: Bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. - Nâng cao năng lực tài chính và cơ cấu lại nguồn vốn song song với điều chỉnh tỷ trọng nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Đa dạng hoá các công cụ huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank.	(i) Nghị quyết số 852/2021/NQ-HĐQT ngày 20/7/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc phương án phát hành trái phiếu SeABank năm 2021.
4	SSBL2124002	1.000.000.000.000		
5	SSBL2124003	700.000.000.000		
6	SSBH2124004	500.000.000.000		
7	SSBH2124005	500.000.000.000		

II. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH (TIẾP)

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành (VND)	Mục đích sử dụng vốn	Văn bản phê duyệt
8	SSBH2124006	750.000.000.000	- Tăng quy mô vốn hoạt động của SeABank, cụ thể: Bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. - Nâng cao năng lực tài chính và cơ cấu lại nguồn vốn song song với điều chỉnh tỷ trọng nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Đa dạng hoá các công cụ huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank.	(i) Nghị quyết số 1208/2021/NQ-HĐQT ngày 18/10/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc phương án phát hành trái phiếu SeABank năm 2021.
9	SSBH2124007	750.000.000.000		
10	SSBH2124008	500.000.000.000		
11	SSBH2124009	1.000.000.000.000		
12	SSBL2124010	200.000.000.000		
13	SSBL2124011	200.000.000.000		
14	SSBL2124012	100.000.000.000		
15	SSBL2123013	500.000.000.000		
16	SSBL2124014	700.000.000.000		
17	SSBH2124015	1.000.000.000.000		
18	SSBH2124016	1.000.000.000.000	- Tăng quy mô vốn hoạt động của SeABank, cụ thể: Bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. - Nâng cao năng lực tài chính và cơ cấu lại nguồn vốn song song với điều chỉnh tỷ trọng nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Đa dạng hoá các công cụ huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank.	(i) Nghị quyết số 1455/2021/NQ-HĐQT ngày 11/12/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc phương án phát hành trái phiếu SeABank năm 2021.
19	SSBH2225002	500.000.000.000	- Tăng quy mô vốn hoạt động của SeABank, cụ thể: Bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. - Nâng cao năng lực tài chính và cơ cấu lại nguồn vốn song song với điều chỉnh tỷ trọng nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Đa dạng hoá các công cụ huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank.	(i) Nghị quyết của HĐQT số 337/2022NQ-HĐQT ngày 31/03/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu SeABank năm 2022.
20	SSBH2224003	199.000.000.000		
21	SSBL2225004	300.000.000.000		
22	SSBH2227005	750.000.000.000		
	Tổng cộng	**12.549.000.000.000**		

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Tổng hợp về kế hoạch sử dụng vốn và thực tế sử dụng của từng Trái phiếu được nêu trong bảng dưới đây:

STT	Tên trái phiếu	Kế hoạch sử dụng VND	Thực tế sử dụng VND
1	SEABOND14.24-003	400.000.000.000	400.000.000.000
2	SEABOND14.25-005	500.000.000.000	500.000.000.000
3	SSBLH2124001	500.000.000.000	500.000.000.000
4	SSBL2124002	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
5	SSBL2124003	700.000.000.000	700.000.000.000
6	SSBH2124004	500.000.000.000	500.000.000.000
7	SSBH2124005	500.000.000.000	500.000.000.000
8	SSBH2124006	750.000.000.000	750.000.000.000
9	SSBH2124007	750.000.000.000	750.000.000.000
10	SSBH2124008	500.000.000.000	500.000.000.000
11	SSBH2124009	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
12	SSBL2124010	200.000.000.000	200.000.000.000
13	SSBL2124011	200.000.000.000	200.000.000.000
14	SSBL2124012	100.000.000.000	100.000.000.000
15	SSBL2123013	500.000.000.000	500.000.000.000
16	SSBL2124014	700.000.000.000	700.000.000.000
17	SSBH2124015	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
18	SSBH2124016	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
19	SSBH2225002	500.000.000.000	500.000.000.000
20	SSBH2224003	199.000.000.000	199.000.000.000
21	SSBL2225004	300.000.000.000	300.000.000.000
22	SSBH2227005	750.000.000.000	750.000.000.000
		12.549.000.000.000	**12.549.000.000.000**

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2023

ĐẠI DIỆN
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
ĐÔNG NAM Á

KHỐI NGUỒN VỐN

GIÁM ĐỐC KHỐI NGUỒN VỐN VÀ TTTC
Nguyễn Hồng Quang

Phó Tổng Giám đốc

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á
M.S.D.N: 0200253985-C.T.C.P
Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Ngọc Quỳnh

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/12/2022

1. KHÁI QUÁT VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

1.1. Đặc điểm hoạt động của Ngân hàng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (sau đây gọi tắt là "Ngân hàng") là Ngân hàng TMCP được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 0051/QĐ/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 03 năm 1994 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200253985 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và được điều chỉnh lần thứ 36 vào ngày 22 tháng 02 năm 2023. Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 25 tháng 03 năm 1994.

Các hoạt động chính của Ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn, trung và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cung cấp tín dụng cho các tổ chức và cá nhân dựa trên tính chất và khả năng cung ứng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các nghiệp vụ thanh toán, ngân quỹ và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép; thực hiện góp vốn, mua cổ phần, đầu tư trái phiếu và kinh doanh ngoại tệ theo quy định của pháp luật.

1.2. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Ngân hàng tại ngày 31/12/2022 là 20.402.983 triệu Việt Nam Đồng. Ngân hàng đã phát hành 2.040.298.268 cổ phiếu phổ thông, với mệnh giá là 10.000 VND/cổ phiếu.

1.3. Mạng lưới hoạt động

Ngân hàng có trụ sở đặt tại số 198, phố Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, một (01) văn phòng đại diện, bốn mươi chín (49) chi nhánh, một trăm ba mươi hai (132) phòng giao dịch trên cả nước.

1.4. Công ty con

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Ngân hàng có hai (02) công ty con như sau:

STT	Tên Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp	Lĩnh vực hoạt động	Tỷ lệ % sở hữu của Ngân hàng
1	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank	Số 0103099985 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 16/12/2008 và điều chỉnh gần nhất ngày 24 tháng 10 năm 2018.	Quản lý nợ và khai thác tài sản	100%
2	Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện	Số 96/GP-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2018 và sửa đổi bổ sung Theo Quyết định số 1656/QĐ-NHNN ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.	Tài chính tiêu dùng	100%

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

2.1 Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập phù hợp với quy định tại Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn và Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được lập dựa trên số tiền Ngân hàng thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại 31/12/2022 và số tiền chi đã được giải ngân thực tế để sử dụng theo phương án sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ nêu trên và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, dòng tiền chi của Ngân hàng.

Trong đó:

- Thu từ phát hành trái phiếu riêng lẻ: là số tiền gốc trái phiếu thu được theo mệnh giá phát hành *(không bao gồm các chi phí liên quan đến việc phát hành trái phiếu và các khoản chiết khấu hay phụ trội trái phiếu)*. Số tiền mà Ngân hàng thu được từ các đợt phát hành trái phiếu đã được hạch toán vào tổng nguồn vốn huy động của Ngân hàng theo số tiền thực thu; và
- Chi sử dụng vốn huy động từ trái phiếu: là số tiền chi thực tế từ Thu từ phát hành trái phiếu riêng lẻ ở trên và không bao gồm lãi trái phiếu. Số tiền cho vay từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại 31/12/2022 được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho khách hàng.

(Việc sử dụng nguồn vốn thu được từ các đợt trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại 31/12/2022 được tính từ lần giải ngân đầu tiên từ tài khoản thu tiền phát hành trái phiếu. Ngân hàng sử dụng hết nguồn tiền huy động từ phát hành trái phiếu cho mục đích giải ngân các khoản cho vay theo đúng mục đích phát hành của trái phiếu đã công bố).

2.2 Kỳ báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập cho giai đoạn từ ngày 27/12/2014 đến ngày 31/12/2022.

2.3 Mục đích sử dụng báo cáo tình hình sử dụng vốn

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ các đợt chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 và chỉ sử dụng cho mục đích đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và Báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN (TIẾP)
(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN (TIẾP)

2.4 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 31/12/2022 trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2023

ĐẠI DIỆN
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
ĐÔNG NAM Á

KHỐI NGUỒN VỐN

Phó Tổng Giám đốc

GIÁM ĐỐC KHỐI NGUỒN VỐN VÀ TTTC
Nguyễn Hồng Quang

M.S.D.N: 0200253985-C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á
Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Ngọc Quỳnh